

Số: /QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Đông Sơn: số 24/NQ-HĐND ngày 10/6/2024 về việc quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 về việc điều chỉnh một số dự án đầu tư công;

Xét Văn bản số 8887/STNMT-BVMT ngày 01/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1809/Tr-STNMT ngày 29/11/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn thực hiện tại xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Đông Hòa (để giám sát);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**Dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn.
- Địa điểm thực hiện: Tại xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn.
- Chủ dự án: BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Đông Sơn.
- + Người đại diện: Ông Đồng Văn Long.
- + Chức vụ: Giám đốc.
- + Địa chỉ: Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:**

- Dự án Nhà làm việc Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn thuộc địa giới hành chính xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng mới nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục công trình phụ trợ trên tổng diện tích đất 1.550m<sup>2</sup>.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Các hạng mục xây dựng gồm: 01 Nhà làm việc 2 tầng (diện tích 302,56m<sup>2</sup>); sân nội bộ, cây xanh, bồn hoa (diện tích 841m<sup>2</sup>); vỉa hè, cây xanh (diện tích 350m<sup>2</sup>); 01 nhà xe (diện tích 57,6m); 01 bể nước (diện tích 7m<sup>2</sup>) và các hạng mục công trình khác: hệ thống cấp thoát nước, cấp điện, cổng, tường rào.
- Hoạt động của dự án:
  - + Giai đoạn thi công: Thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án;
  - + Giai đoạn vận hành: Hoạt động làm việc và sinh hoạt của Công an xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn.

**1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ là yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, san nền, thi công nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh

hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung,...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động làm việc, sinh hoạt của Công an xã Đông Hòa,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại... tác động đến môi trường tự nhiên và các yếu tố xã hội khác.

### **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

#### **3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng**

##### **a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân khoảng  $1,6\text{m}^3/\text{ngày}$ , trong đó: nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân khoảng  $0,8\text{m}^3/\text{ngày}$ ; nước thải từ quá trình ăn uống khoảng  $0,06\text{m}^3/\text{ngày}$ ; nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) khoảng  $0,74\text{m}^3/\text{ngày}$ . Thành phần chủ yếu: chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị khoảng  $2,0\text{m}^3/\text{ngày}$ . Thành phần chủ yếu: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công  $3,2\text{m}^3/\text{h}$ .. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

##### **b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:**

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các công trình gồm: bụi và khí thải từ vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, bụi cuốn theo lốp xe. Thành phần chủ yếu gồm: bụi vô cơ, khí CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub> và VOC.

- Bụi và khí thải từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi từ hoạt động thi công nhà làm việc... Thành phần chủ yếu gồm: Bụi vô cơ, khí CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub> và VOC.

##### **c. Chất thải rắn thông thường:**

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng  $10\text{kg}/\text{ngày}$  chủ yếu là thức ăn thừa, túi nilon, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải xây dựng gồm: Khối lượng đất bóc bề mặt từ diện tích đất trồng lúa:  $305,24\text{m}^3$ ; khối lượng đất thừa từ hoạt động đào thi công công trình là  $353,2\text{m}^3$ ; vỏ bao bì xi măng khoảng  $0,6\text{ tấn}$ ; vật liệu rời như đất, cát, đá dăm, gạch vỡ,... phát sinh khoảng  $15,6\text{m}^3$ ; mẫu sắt thép thừa, gỗ cốp pha loại,... phát sinh khoảng  $13\text{ tấn}$ .

##### **d. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:**

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng  $3,0\text{kg}/\text{quá trình thi công}$  gồm giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa,....

- Chất thải lỏng nguy hại: Không phát sinh do khối lượng thi công ít, các phương tiện không phải thay dầu máy.

***e. Tiếng ồn, độ rung và các tác động khác:***

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án.

- Chiếm dụng diện tích đất trồng lúa nước ảnh hưởng tới các hộ gia đình bị mất đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác, ảnh hưởng hoạt động tưới tiêu thủy lợi, khu vực.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố bom mìn tồn lưu; tai nạn lao động; cháy nổ,...

**3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.**

***3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:***

- Nước thải sinh hoạt: Tổng lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ dự án khoảng 1,2 m<sup>3</sup>/ngày.đêm; trong đó, nước thải từ tắm, rửa tay, giặt: 0,6 m<sup>3</sup>/ngày; nước thải nhà vệ sinh: 0,24 m<sup>3</sup>/ngày; nước thải ăn uống: 0,36 m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần chủ yếu: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, chất hoạt động bề mặt, dầu mỡ động thực vật, Coliform,...

- Nước mưa chảy tràn ngày lớn nhất có lưu lượng 5,88 m<sup>3</sup>/h. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

***3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:***

- Bụi và khí thải trong giai đoạn vận hành của dự án chủ yếu phát sinh từ hoạt động của phương tiện giao thông; hoạt động sinh hoạt của cán bộ công an; mùi hôi từ công trình xử lý nước thải và chất thải rắn. Thành phần khí thải chủ yếu: NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>, CO,...

- Phạm vi tác động chủ yếu trong khuôn viên dự án.

***3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:***

***a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:***

- Tổng khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh từ sinh hoạt của cán bộ khoảng 8 kg/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: thức ăn thừa, lá cây, cành cây, gỗ, giấy loại, thủy tinh, nhựa, nilon, sành sứ, vỏ đồ hộp, giấy, thức ăn dư thừa,...

- Ngoài ra, còn có khối lượng chất thải từ hoạt động vệ sinh môi trường khu vực sân, vỉa hè và bồn cạn từ hệ thống thu gom và thoát nước.

***b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:***

Chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án khoảng 2kg/năm Thành phần bao gồm: pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang...

***3.2.4. Các tác động khác:***

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; hư hỏng hệ thống xử lý chất thải,...

**4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

## 4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

### 4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

#### a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) phát sinh khoảng  $0,74\text{m}^3/\text{ngày}$  được thu gom về 02 nhà vệ sinh di động (bể chứa chất thải có 500 lít/nhà); hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý với tần suất 01 ngày/lần hoặc khi bể chứa chất thải gần đầy.

- Nước thải rửa tay, chân phát sinh khoảng  $0,8\text{m}^3/\text{ngày}$  được thu gom và dẫn về hố lắng (có thành và đáy được lót vải bạt HDPE để chống thấm; thể tích  $2,0\text{m}^3$ ) cùng nước thải vệ sinh thiết bị; nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

- Nước thải nhà ăn phát sinh khoảng  $0,06\text{m}^3/\text{ngày}$  được thu gom qua 01 bể gạt dầu mỡ (dung tích 200 lít); nước thải sau bể gạt dầu mỡ được dẫn về hố lắng có thể tích  $2,0\text{m}^3$  để tiếp tục xử lý cùng nước thải vệ sinh thiết bị). Nước thải sau lắng tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án. Phần váng mỡ thu gom và xử lý cùng chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày.

#### b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình vệ sinh thiết bị với lưu lượng  $2,0\text{m}^3/\text{ngày}$  thu gom và dẫn về hố lắng có thể tích  $2,0\text{m}^3$  (thành và đáy được lót vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm; trong bể có bố trí 01 phao khuấy thu váng dầu). Nước thải sau khi lắng tận dụng bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án, váng dầu thu gom, lưu giữ và xử lý cùng chất thải nguy hại của dự án.

#### c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Khu vực bãi chứa nguyên vật liệu (cát, đá,...): Che chắn bằng bạt; không để vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại gần mương thoát nước; hạn chế thấp nhất lượng nước mưa chảy qua khu vực thi công kéo theo bùn đất vào hệ thống thoát nước chung của khu vực; quản lý dầu mỡ và vật liệu độc hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra.

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa tạm thời, trên đường thoát nước mưa bố trí hố ga tạm (kích thước  $0,4\text{m} \times 0,4\text{m} \times 0,4\text{m}$ ) để lắng loại bỏ bùn đất, khoảng cách các hố ga là 30m, sau đó chảy vào hệ thống thoát nước hiện trạng dọc tuyến đường liên xã phía Tây dự án.

- Chất thải sinh hoạt được thu gom triệt để, tránh để các loại chất thải bị nước mưa cuốn vào nguồn nước.

- Khi xảy ra sự cố hư hỏng máy móc nhỏ, có thể sửa chữa tại công trình; thực hiện sửa chữa máy móc tại khu vực riêng, có mái che (nếu trời mưa) và có hệ thống thu gom dầu và chất bôi trơn thải, giặt lau, đảm bảo chất thải không rơi vãi xuống đất và không bị nước mưa cuốn trôi.

- Thực hiện san gạt, lu lèn ngay đảm bảo kỹ thuật để giảm lượng bùn đất cuốn theo nước mưa.

- Thường xuyên khơi thông, nạo vét cống, rãnh, không để bùn đất, rác xâm nhập vào đường thoát nước chung của khu vực.

- Thực hiện công tác vệ sinh công trường sau mỗi ngày làm việc nhằm hạn chế các chất ô nhiễm rơi vãi trên mặt bằng thi công.

#### **4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:**

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: Quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Phun nước tạo độ ẩm, giảm nồng độ bụi phát tán trong khu vực thi công và dọc tuyến đường vận chuyển liên xã phía Bắc và phía Tây dự án với chiều dài 500m tính từ cống khu vực dự án về 2 phía với tần suất 4 lần/ngày vào những ngày không mưa và tăng tần suất khi phát sinh nhiều bụi.

- Phủ bạt, che chắn thùng xe các phương tiện vận chuyển tránh làm rơi vãi vật liệu trên đường ảnh hưởng đến an toàn giao thông; bố trí công nhân quét dọc tuyến đường vận chuyển nguyên nhiên vật liệu khi để xảy ra rơi vãi, đặc biệt, trên tuyến đường đi qua khu dân cư.

- Thực hiện trút đổ vật liệu san nền đến đâu, vận chuyển đưa đi đổ thải đến đó để tránh phát tán bụi và mùi gây ảnh hưởng đến các khu vực lân cận.

- Điều tiết xe phù hợp để tránh làm gia tăng mật độ xe, nhất là vào các giờ cao điểm trong ngày.

- Bố trí khu vực rửa bánh xe vận chuyển nguyên vật liệu trước khi ra khỏi khu vực thi công, các xe vận chuyển vật liệu được che phủ kín bạt.

- Áp dụng các biện pháp thi công tiên tiến, cơ giới hoá tới mức tối đa, các máy móc thi công hiện đại và hiệu suất sử dụng nhiên liệu cao nhằm hạn chế phát sinh bụi từ khí thải.

- Phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng phải chở đúng trọng tải quy định của xe và có che phủ bạt phía trên để tránh rơi vãi trong quá trình di chuyển.

- Đảm bảo tất cả các thiết bị thi công cơ giới đưa vào sử dụng đạt tiêu chuẩn quy định của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật và môi trường.

#### **4.1.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn**

##### **a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:**

- Trang bị ít nhất 02 thùng đựng rác có nắp đậy loại 20 lit/thùng; 60 lít/thùng tại khu lán trại để thu gom rác thải sinh hoạt của công nhân; hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, xử lý với tần suất 2 ngày/lần.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức của công nhân về công tác vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, không đốt rác, không xả ra xung quanh.

##### **b. Đối với chất thải rắn xây dựng:**

- Đối với khối lượng đất bóc bề mặt từ diện tích đất trồng lúa được sử dụng để tôn cao, bổ sung đất màu cho đất trồng màu, trồng cây tại thửa đất thuộc Thửa đất số 1508, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã Đông Hòa công nhận năm 2012, với tổng diện tích 8.828,3m<sup>2</sup> (theo biên bản thống nhất vị trí sử dụng tầng đất mặt ngày 20/9/2024 giữa UBND xã Đông Hoà và Chủ dự án).

- Khối lượng đất thừa từ hoạt động đào thi công công trình được vận chuyển đến bãi thải của dự án tại Trang trại hộ ông Nguyễn Văn Định thôn 2, xã Đông Hòa, thửa đất số 840, tờ bản đồ số 12 xã Đông Hòa (theo Văn bản chấp thuận số 1482/UBND-KTHT ngày 02/8/2024 của UBND huyện Đông Sơn).

- Chất thải rắn như bìa cattông, các mẫu sắt thừa,... được thu gom hàng ngày và bán cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

#### **4.1.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:**

Trang bị tối thiểu 02 thùng chứa (dung tích 100 lít/thùng) để chứa chất thải lỏng và rắn nguy hại riêng biệt, có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định; lưu trữ tạm tại kho tạm trên công trường (diện tích 10 m<sup>2</sup>), có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa; định kỳ 01 lần/quá trình thi công, hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định.

#### **4.1.5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:**

##### *a. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, rung:*

- Tắt máy móc thiết bị hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để hạn chế cộng hưởng mức ồn ở mức thấp nhất.

- Không vận chuyển vật liệu, hoạt động máy móc thiết bị vào thời gian cao điểm.

##### *b. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:*

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất.

##### *c. Biện pháp giảm thiểu tác động do tai nạn lao động, tai nạn giao thông:*

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân trong quá trình thi công theo quy định; bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho công nhân.

- Treo các nội quy về an toàn lao động, quy trình vận hành máy móc ở các nơi tập trung công nhân, khu vực đông người qua lại trên công trường

- Lắp biển báo công trường đang thi công tại những nơi phù hợp, dễ quan sát.

- Điều tiết xe phù hợp để tránh làm gia tăng mật độ xe, nhất là vào các giờ cao điểm trong ngày.

- Phương tiện vận chuyển sử dụng đảm bảo các quy định về đặc tính kỹ thuật; quá trình tập kết nguyên vật liệu tránh tập trung vào một thời điểm; không vận chuyển nguyên nhiên vật liệu vào giờ cao điểm.

## **4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành**

### **4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải**

#### *a. Đối với nước mưa:*



- Bố trí hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thu gom nước thải tách riêng với hệ thống xử lý nước thải; thường xuyên thực hiện nạo vét, duy tu, bảo dưỡng định kỳ.

- Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom bằng hệ thống mương thoát nước mưa, qua các hố gas để lắng cặn, chảy ra thoát ra mương tiêu dọc đường phía Tây Bắc dự án.

- Hợp đồng với đơn vị chức năng nạo vét định kỳ các hố ga để loại bỏ rác, cặn lắng, bùn thải, vận chuyển xử lý đúng quy định.

*b. Đối với nước thải sinh hoạt:*

- Nước thải sinh hoạt (đại tiện, tiểu tiện) phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của cán bộ, nhân viên tại dự án được thu gom, xử lý bằng bể tự hoại cải tiến 3 ngăn (thể tích 6,0m<sup>3</sup>), nước thải sau bể tự hoại cải tiến được dẫn sang hố khử trùng trước khi thải ra mương thoát nước dọc đường phía Tây Bắc dự án.

Nước sau khi xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường.

- Nước thải từ khu bếp được thu gom vào bể tách váng dầu mỡ chung dung tích 0,25m<sup>3</sup> trước khi dẫn ra hệ thống mương thoát nước dọc đường phía Tây Bắc dự án.

- Nước thải tắm, rửa tay chân được thu gom bằng đường ống trước khi dẫn ra hệ thống mương thoát nước dọc đường phía Tây Bắc dự án.

- Định kỳ 6 tháng/lần bổ sung chế phẩm sinh học vào bể xử lý nước thải.

- Định kỳ 1 năm/lần thuê đơn vị chức năng bơm hút bùn cặn từ công trình xử lý nước thải.

**4.2.2. Đối với giảm thiểu bụi và khí thải:**

- Sử dụng gas, điện để phục vụ hoạt động nấu ăn tại Cơ quan

- Lắp đặt thiết bị hút mùi tại khu vực nhà bếp, nhà vệ sinh.

- Thường xuyên quét dọn, rửa khuôn viên sân vườn, vỉa hè.

- Không đốt chất thải trong khuôn viên Cơ quan và xung quanh.

- Chất thải phát sinh được thu gom và hợp đồng với đơn vị chức năng xử lý với tần suất 1 ngày/lần.

**4.2.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường**

- Bố trí các thùng đựng rác loại 10 lít/thùng; 20 lít/thùng, có nắp đậy tại sân đường nội bộ có nắp đậy tại khu vực văn phòng, khu vực bếp ăn để thu gom, phân loại chất thải rắn.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định với tần suất 1-2 ngày/lần.

**4.2.4. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại**

Khi phát sinh CTNH, các chiến sỹ công an thực hiện thu gom và tập kết tại các thùng đựng CTNH đã được UBND xã bố trí tại các điểm thu gom chung của toàn xã như các nhà văn hóa thôn, trạm y tế,...

#### **4.2.5. Các công trình và biện pháp giảm thiểu tác động khác:**

- Thiết kế và lắp đặt hệ thống chữa cháy theo quy định; thường xuyên kiểm tra các thiết bị điện, bếp nấu nhằm hạn chế sự cố chập điện, cháy nổ.
- Trồng các dải cây xanh dọc vỉa hè và khuôn viên nội bộ dự án đảm bảo tỉ lệ theo quy định.

#### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường**

Theo quy định tại Điều 111, 112, Luật BVMT 2020; Điều 97, 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường nước thải, bụi, khí thải định kỳ.

#### **6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường**

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Điều chỉnh, bổ sung nội dung của dự án đầu tư và báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường khi Dự án đi vào hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để bảo đảm an ninh, trật tự; tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, khoáng sản, an toàn lao động, giao thông vận tải, phòng ngừa, ứng cứu sự cố sụt lở, sự cố thiên tai, cháy nổ, tai nạn lao động, rủi ro, sự cố môi trường; thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.